

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Vv người nội bộ Công ty

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức công bố thông tin:

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC)
- Mã chứng khoán: ABI
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6 tòa nhà chung cư 29T1 - đường Hoàng Đạo Thúy - phường Trung Hòa - Quận Cầu Giấy - TP Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 62990055
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đỗ Minh Hoàng – Thành viên HĐQT chuyên trách.

II. Nội dung thông tin công bố:

1. CTCP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp công bố thông tin về người nội bộ Công ty như sau:

- ông Hoàng Thanh Tùng (CCCD: 017085001584, cấp ngày 22/4/2021) là TV HĐQT ABIC nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 27/6/2024;

- ông Kiều Gia Quý (CCCD: 001083000647, cấp ngày 15/01/2024) là TV Ban kiểm soát ABIC nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 27/6/2024;

(căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ABIC số 308/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2024)

- ông Dương Văn Thành không còn là TV BKS ABIC nhiệm kỳ 2022-2027 (lý do: qua đời ngày 28/5/2024).

2. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của ABIC từ ngày 01/7/2024 tại đường dẫn: <https://abic.com.vn/vi/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CSNS, VP TSC.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Đỗ Minh Hoàng

Số: 308 /NQ-ABIC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC);

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của ABIC được tổ chức ngày 27/6/2024 tại Hà Nội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2024

1.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2024.

1.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

2.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023 (đồng)	Thực hiện 2023 (đồng)	TH/KH 2023 (%)	Tăng trường (%)
I	Doanh thu bán hàng	2.257.000.000.000	2.231.502.663.738	98,87	(1,2)
1	Phí Bảo hiểm gốc	2.077.000.000.000	1.998.105.339.533	96,2	(5,7)
2	Phí nhận tái bảo hiểm (tối đa 10 tỷ đồng)	20.000.000.000	60.526.743.344	302,6	571,0
3	Doanh thu đầu tư tài chính	160.000.000.000	172.570.826.907	107,9	30,7
4	Thu nhập khác	Không giao	299.753.954		

II	Lợi nhuận trước thuế	305.000.000.000	308.066.623.289	101,01	11,4
-----------	-----------------------------	------------------------	------------------------	---------------	-------------

Ghi chú: Các chỉ tiêu khác chi tiết trong Tờ trình của HĐQT ABIC.

2.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023

3.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS không chuyên trách: 204.000.000 đồng
- Chi phí hoạt động khác: 3.260.888.253 đồng
- Số còn lại chưa chi là: 2.915.007.995 đồng không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2023.

3.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2023

4.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1/. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	408.944.730.482	
2	Các khoản đã chi trong năm 2023	315.084.060.378	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	55.423.749.742	Theo nghị quyết 146/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 15/06/2023
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	917.763.636	Theo nghị quyết 146/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 15/06/2023
2.3	Trả cổ tức bằng tiền mặt 10%/01CP	50.399.217.000	Nghị quyết 451/NQ-HĐQT 19/10/2023
2.4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 41,34%/01CP	208.343.330.000	Nghị quyết 528/NQ-HĐQT 13/11/2023
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (3=1-2)	93.860.670.104	Chênh lệch 1.303.436 đồng do làm tròn cổ phiếu

2/. Đại hội nhất trí thông qua kết quả lợi nhuận năm 2023 đã thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
a	Lợi nhuận kế toán năm 2023	308.066.623.289	
b	Chi phí thuế TNDN hiện hành	61.754.462.413	

1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 (a-b)	246.312.160.876	
2	Các khoản đã hạch toán trong năm 2023	12.315.608.044	
	-Trích quỹ Dự trữ bắt buộc năm 2023 (5%/LNST)	12.315.608.044	Nghị định 46/2023/NĐ-CP Điều 54 Quỹ dự trữ bắt buộc được trích tối đa 10% vốn điều lệ là 723.917.500.000 đồng *10%=72.391.750.000 đồng: Đến ngày 31/12/2023 Quỹ dự trữ bắt buộc dư là 63.873.025.044 đồng
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023 sau trích quỹ dự trữ bắt buộc (3)=(1)-(2)	233.996.552.832	
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối các năm trước năm 2023 chuyển sang	93.860.670.104	
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5)=(3)+(4)	327.857.222.936	

3/. Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận còn lại:

a). **Phân phối lợi nhuận chưa có chi trả cổ tức:**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	327.857.222.936	
2	Dự kiến phân phối (chưa có chi trả cổ tức)	61.905.296.869	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	60.970.411.564	Theo Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH (Dự kiến 3 tháng lương bình quân)
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	934.885.305	Theo Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH (Dự kiến 1,5 tháng bình quân)
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	265.951.926.067	

b). **Chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại chưa phân phối** ✂

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	265.951.926.067
2	Chi trả cổ tức:	
-	Lần 1: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10%/1 cổ phiếu (số cổ phiếu đang lưu hành là 71.233.550 cổ phiếu)	71.233.550.000
-	Cổ tức còn lại: HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ tiếp tục chi trả trong vòng 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	dự kiến 10%/1 cổ phiếu
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	194.718.376.067

Lưu ý:

* Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sẽ bị ảnh hưởng bởi:

- Việc bán cổ phiếu quỹ.

- Việc thực hiện tăng vốn điều lệ bằng phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu (nếu không thực hiện được) và việc làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ.

* Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối

- Phần lợi nhuận để lại sẽ làm tăng năng lực tài chính của ABIC để tăng phần phí bảo hiểm giữ lại đối với các dịch vụ kinh doanh bảo hiểm có kết quả tốt.

- Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.

4.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,27% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt

5.1. Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

5.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,27% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6. Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024

6.1. Đại hội nhất trí thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1/. Doanh thu kinh doanh bảo hiểm: 2.634 tỷ đồng.

2/. Doanh thu đầu tư tài chính: 148 tỷ đồng.

3/. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): tối thiểu 15%/năm, lợi nhuận trước thuế: tối thiểu 320 tỷ đồng.

4/. Cổ tức: tối thiểu 14%/1 cổ phần.

6.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7. Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

7.1. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 nhất trí phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024. Cụ thể như sau: ✍

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Hội đồng quản trị	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	14.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000
2	Ban kiểm soát	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách	12.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000

Mức cụ thể đối với các chức danh chuyên trách: ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phù hợp với nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

- Chi phí hoạt động khác trong năm 2024: 0,3%/doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

7.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị

8.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, Đại hội đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2023 đã thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đại hội nhất trí với kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024.

8.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua Báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo nghị quyết của ĐHCĐ năm 2023

9.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo nghị quyết của ĐHCĐ năm 2023. Đại hội quyết nghị: tiếp tục thực hiện phương án bán cổ phiếu quỹ đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023 và báo cáo kết quả tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2025.

9.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 91,72% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. ✖

Điều 10. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2023

10.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2023.

10.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 11. Phê duyệt Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty

11.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty: Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo yêu cầu của cổ đông Agribank và tiêu chí lựa chọn của Ban Kiểm soát Công ty tại Tờ trình này.

11.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 12. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

12.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung: Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và thông qua nhân sự để bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

12.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 13. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

13.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung: Bầu bổ sung 01 thành viên BKS và thông qua nhân sự để bầu bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

13.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 14. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS

14.1. Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027:

- Ông Hoàng Thanh Tùng, CCCD số 017085001584, ngày cấp 22/4/2021

14.2. Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027:

- Ông Kiều Gia Quý, CCCD số 001083000647, ngày cấp 15/01/2024

Điều 15. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có hiệu lực kể từ ngày 27/6/2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm tổ chức thực hiện và giám sát có hiệu quả Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông ABIC;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: CSNS, PC, VPTSC.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Tiến Hải